TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18 /2019/QĐST- HNGĐ	*Hải Dương, ngày 25 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Anh Vân

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Quyên – Kiểm sát viên, tham gia phiên họp

Ngày 25 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/02/2019 về việc *''Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung "*. Theo Quyết định mở phiên họp số 21/2019/QĐMPH-HNGĐ ngày 14/3/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Anh Đồng Văn H, sinh ngày 09/12/1987.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã P, huyện M, tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Tầng 1, số 549, đoạn 1, đường W, quận G, Thành phố Đ, Đài Bắc, Đài Loan (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Nh, sinh ngày 19/8/1987.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Số 1300, đường C, H, Tân Trúc, Đài Bắc, Đài Loan (vắng mặt).

*****Người được anh H, chị Nh ủy quyền: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Phòng 508, tòa nhà HHB, khu đô thị T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960 địa chỉ: Đội 5, thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

-Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và bản tự khai của chị Nguyễn Thị Nh và anh Đồng Văn H đã được hợp pháp hóa lãnh sự thể hiện :

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nh và anh H tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) xã M, huyện K ngày 01/11/2010, sau ngày cưới vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian. Do kinh tế khó khăn nên năm 2014 anh H sang Đài Loan lao động, năm 2015 chị Nh cũng sang lao động tại Đài Loan, hai vợ chồng ở cùng nhau. Đến cuối năm 2017 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về lối sống và cách suy nghĩ, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh H, chị Nh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Đồng Bảo Ng, sinh ngày 30/7/2012. Hiện cháu đang sống cùng ông bà ngoại là Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị D tại địa chỉ: Đội 5, thôn L, xã A, huyện M, tỉnh Hải Dương. Ly hôn anh H, chị Nh thỏa thuận để chị Nh nuôi con. Chị Nh tự nguyện không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian không ở Việt Nam, anh H chị Nh thống nhất để con chung cho ông bà ngoại chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do điều kiện anh H, chị Nh đang lao động tại Đài Loan, nên đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho chị Hoàng Thị Th giao nộp và nhận các văn bản tố tụng của Tòa án.

- Chị Hoàng Thị Th là người được anh H, chị Nh ủy quyền có quan điểm đồng ý nhận ủy quyền của anh H, chị Nh. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án sẽ có trách nhiệm giao và thông báo cho anh H, chị Nh biết.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị D là mẹ đẻ của chị Nh có quan điểm: Hiện nay cháu Đồng Bảo Ng đang học tập và ở với bà. bà đồng ý chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ng trong thời gian chị Nh không ở Việt Nam. Do điều kiện bà đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

-Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Đồng Văn H đã trầm trọng, không thể kéo dài. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận ly hôn của chị Nh anh H; về con chung: Giao cháu Ng cho chị Nh nuôi dưỡng, trong thời gian chị Nh không ở Việt Nam bà D ông C có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nh không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đồng Văn H là công dân Việt Nam, hiện đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 và điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án chị Nh anh H, bà D đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt anh H, chị Nh, bà D.

[2]. Về nội dung:

Chị Nguyễn Thị Nh và anh Đồng Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện Kinh Môn ngày 01/11/2010, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian, năm 2014 và năm 2015 anh H chị Nh lần lượt sang Đài Loan làm kinh tế. Trong thời gian chung sống bên Đài Loan vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống và suy nghĩ dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay. Nay anh H chị Nh đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và có đơn xin ly hôn, xét thấy mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Đồng Văn H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H, chị Nh.

Về con chung: Anh Đồng Văn H và chị Nguyễn Thị Nh có 01 con chung là Đồng Bảo Ng, sinh ngày 30/7/2012. Hiện cháu Ng đang ở với ông bà ngoại. Ly hôn anh H chị Nh thống nhất để chị Nh nuôi con, chị Nh tự nguyện không yêu cầu anh H cấp dưỡng, đồng thời có quan điểm ủy quyền cho bố mẹ là ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị D chăm sóc cháu Ng trong thời gian chị không ở Việt Nam. Bà D đồng ý nhận ủy quyền của chị Nh. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, nên có căn cứ giao cháu Ng cho chị Nh nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đồng Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng Điều 55, Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367, Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đồng Văn H và chị Nguyễn Thị Nh.

2.Về con chung: Giao con chung Đồng Bảo Ng, sinh ngày 30/7/2012 cho chị Nguyễn Thị Nh nuôi dưỡng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nh không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con. Trong thời gian chị Nh không có mặt tại Việt Nam tạm giao cháu Ngân cho ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị D chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về lệ phí: Anh Đồng Văn H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) do chị Th nộp thay theo biên lai thu số AA/2017/0006050 ngày 15 tháng 02 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã ký)

Lại Anh Vân